

Hồi 449

Thần hỏa phi nha

Cao Ngạn và Trác Cuồng Sinh kìm ngựa trên đỉnh đồi cao, từ trên mình ngựa quan sát tình thế địch trận, hai trăm chiến sĩ Hoang nhân tản ra bố trận trên đỉnh và sườn đồi.

Ngọn đồi cao này nằm ở tây ngạn Dĩnh Thủy, chỉ cách Bắc Dĩnh khẩu một dặm, sự xuất hiện của bọn họ chỉ mang tính kiểm chế, khiến Yên nhân không mò ra được chiến lược của bọn họ như thế nào, nếu địch nhân xuất trận công kích thì lại trúng ý họ, tùy tình huống ở nguyên tại chỗ cự địch hay vừa chạy vừa đánh, phân tán binh lực địch.

Thái dương vừa hạ xuống non tây, trên bờ sông tuyết phủ lấp lánh phản chiếu ánh tà dương, lần lượt thấy sáu tòa bảo lũy hình vuông dựng bằng gỗ và đá chỉ mới hoàn thành những kết cấu cơ bản, còn phải công phu hàng chục ngày nữa mới có khả năng phòng ngự tốt.

Hơn một chục tòa tiền lâu bố trí dọc theo bờ sông tương hỗ với hai lớp chiến hào vây quanh trận địa, so với những bảo lũy chưa làm xong có năng lực phòng ngự mạnh hơn nhiều.

Ba ngàn lính địch bố phòng trong trận địa sẵn sàng nghênh chiến, khiến cho Bắc Dĩnh khẩu tràn ngập bầu không khí khẩn trương.

Hai cây cầu phao tạm thời vắt ngang Dĩnh Thủy tiếp nối trận địa hai bên bờ sông, tùy theo tình hình phát triển Yên nhân có thể qua bên này bên kia chi viện. Hơn mười cỗ máy bắn đá đều bố trí ở những cao điểm ở hạ du trận địa sẵn sàng đối phó chiến thuyền Hoang nhân tấn công.

Về mặt phòng thủ, đây là bố trí hữu hiệu nhất của Yên nhân, nhưng Trác Cuồng Sinh và Cao Ngạn đều hiểu rằng đối phương cố làm vẻ mạnh mẽ, kỳ thực sĩ khí đang suy sụp.

Chỉ coi bọn họ với thái độ khiêu khích chiếm cứ ngọn đồi này gần một canh giờ mà Yên nhân vẫn không dám rời trận địa tới tấn công là biết đối phương đã mất hết dũng khí.

Tác dụng của toán quân này của họ là tạo áp lực đối với Yên nhân, khiến cho Yên nhân vốn đã mệt mỏi không cách gì nhàn hạ, lại càng không nắm được thủ đoạn của bọn họ.

Trác Cuồng Sinh nói: "Vương Trấn Ác quả thực là nhân tài khó kiếm, đề xuất chiến lược giành thắng lợi bằng sĩ khí, cho rằng chỉ cần bảo trì được sĩ khí Hoang nhân là tất sẽ một

trận thành công, vì vậy đã giành được tín nhiệm của Chiến gia và nghị hội, giao cho hắn trừ tính toàn bộ kế hoạch, người xem! Thủ đoạn hiện giờ của hắn chính là nâng cao nhiệt huyết bên mình và làm lạnh lòng bên địch, chỉ cần coi chiều số hư hư thực thực của chúng ta với binh lực không đáng kể mà kiềm chế được hơn ba ngàn lính địch là đủ thấy giá trị của mưu kế này rồi”.

Cao Ngạn gật đầu: “Sự thực là lúc chúng ta vừa mới tới điểm cao này ta sợ muốn chết, sợ địch nhân xuất trại hoàn kích, đến giờ mới yên tâm. Ha! Ta có quá nhát gan không nhỉ?”.

Trác Cuồng Sinh hân hoan: “Chẳng những người không nhát gan, mà còn dũng cảm hơn người, nếu không lần này người đâu dám tiến sâu vào vùng địch, do thám kỹ càng địch tình? Vấn đề là vì người có thói quen ẩn nấp, đối diện địch nhân đương nhiên còn lẹ lẫm. Nhưng người có thể an tâm, để cảm ơn công lao của người, nghị hội không những sẽ cho người một chỗ làm ăn béo bở mà lại ít nguy hiểm, lại còn do bốn quán chủ theo sát bảo tiêu cho người, bảo đảm người sẽ không mất mạng. Hắc! Người có biết vì sao họ chỉ định ta bảo hộ người không?”.

Cao Ngạn ngạc nhiên: “Té ra có lý do đặc biệt ư?”.

Trác Cuồng Sinh ngạo mạn nói: “Hoang nhân chúng ta chiến tướng như mây, mưu sĩ như mưa, mỗi mưu chước đưa ra đều có thâm ý. Sở dĩ để ta bảo hộ người là vì người để ý nhất đến tiểu mệnh của người ở Biên Hoang Tập chính thị bốn quán chủ, thử nghĩ nếu tiểu tử người nhất mệnh ô hô, thiên thư của ta làm sao mà viết tiếp được?”.

Cao Ngạn phì cười: “Lão điền này, ha! Lão điền chắc rồi, vì viết thuyết thư mà phát điên rồi”.

Trác Cuồng Sinh mỉm cười: “Có thể phát điên vì một chuyện không những là một thứ hạnh phúc, mà như thế mới có thể thành tựu, giống như người phát điên vì Tiểu Bạch Nhạn mới có thể khiến nàng động tâm, lão tử phát điên vì viết thuyết thư mới có thể ra được tác phẩm tâm huyết, chỉ cần phương hướng chính xác, không phát điên sao được”

Cao Ngạn lập tức im bặt, một lúc sau mới thở dài: “Lão điền người bao giờ cũng có lý luận xiên xẹo, đối trắng thay đen, trở hươu bảo là ngựa”.

Trác Cuồng Sinh ngưng vọng địch trận, khoan khoái nói: “Xiên xẹo cũng được, đàng hoàng cũng được, đều là đạo lý cả, tương lai người và Tiểu Bạch Nhạn có thể lưu tiếng thơm ngàn đời hoàn toàn nhờ vào lão điền này có chịu tiếp tục điên rồ hay không”.

Cao Ngạn lảng sang chuyện khác: “Dùng ngựa mới đổi ngựa cũ thật sự là tuyệt, là chủ ý của ai vậy?”.

Trác Cuồng Sinh nói: “Đó chính là một trong những biện pháp bảo trì sĩ khí của Trấn Ác, nếu không thì làm sao chiến sĩ ngồi trên lưng con ngựa kiệt sức có được sĩ khí hào hùng?”.

Cao Ngạn hỏi: “Rốt cuộc thì bao giờ chúng ta mới bắt đầu tấn công?”.

Trác Cuồng Sinh vuốt râu cười: “Thời khắc tiến công là một yếu tố rất quan trọng. Người tưởng tượng đi! Khi màn đêm buông xuống, địch nhân buộc phải đốt đuốc chiếu sáng, thành ra cục diện địch minh ta ám, khiến chúng không thể biết ta có bao nhiêu người, đánh nhau hoàn toàn bị động. Trận này chúng ta phải cho địch nhân biết tay, không để chúng thoát thân dễ dàng, Tổng Chính Lương và Hồ Bái đều phải chết, nếu không thì làm sao tỏ rõ thủ đoạn của Hoang nhân được?”.

Tia sáng hoàng hôn cuối cùng biến mất sau rặng núi phía tây, trời đất tối sầm lại, ánh lửa bùng chiếu trên địch trận.

Cao Ngạn thở phào một hơi nói: “Ha! Địch sáng ta tối. Cảm giác thật an toàn hơn bao nhiêu”.

Tùng tùng tùng!

Bờ đông Dĩnh Thủy, đồng hoang phía đông địch trận truyền lại từng hồi trống trận, tiếng trống tựa như xoáy vào tâm khảm người nghe.

Cao Ngạn chấn động tinh thần hỏi: “Đã tiến công rồi ư?”.

Trác Cuồng Sinh đáp: “Đâu mà nhanh thế? Tiếng trống một mặt là để tăng thêm áp lực đối với địch, mặt khác còn để che dấu thanh âm điều động kỵ binh gây ra, sau khi quân ta tiến vào vị trí công kích rồi thì trận chiến có thể xảy ra bất cứ lúc nào”.

Cao Ngạn nhìn về phía hạ du Dĩnh Thủy, hai cỗ Song Đầu thuyền vừa lọt vào tầm mắt từ từ tiến về phía địch trận.

Trác Cuồng Sinh đánh giá khí thế địch, trầm giọng nói: “Ta dám đảm bảo Yên nhân trong trận đại bộ phận không biết mình đang làm gì, vì sao lại phải đến đây cực khổ trấn giữ một cửa sông hoang vắng, chẳng những mỗi một chán nản mà còn phải ngày đêm chịu rét. Ngược lại mỗi Hoang nhân bọn ta đều hiểu rõ, không đoạt lại được Bắc Dĩnh khẩu thì Biên Hoang Tập coi như toi đời, lại càng không thể giải cứu chủ tỳ Kỷ Thiên Thiên, chỉ từ góc độ này mà xét, đã thấy rõ ràng sĩ khí cao thấp khác nhau”.

Màn đêm cuối cùng cũng sập xuống, bầu trời xuất hiện vô số điểm tinh quang, ánh lửa chiếu sáng cả địch trận.

Đột nhiên ở phía đông cách địch trận khoảng nửa dặm ba ngọn hồng đăng sáng lên, hết sức quỳnh di.

Trác Cuồng Sinh hào khí ngất trời nói: “Trải qua bao nhiêu chiến dịch, Hoang nhân chúng ta từ một đám ô hợp đã biến thành một quân đoàn hùng mạnh có kỷ luật có tổ chức, giỏi tác chiến trong đêm tối theo hiệu đèn chỉ huy, đó là lấy sở trường của mình tấn công sở đoản của địch. Tiểu tử nguoi cứ đợi mà coi! Trường đoạn ‘Hoang quân nộ thủ Bắc Đĩnh khẩu’ nhất định sẽ là một chương tuyệt vời trong thiên thư”.

oOo

Yến Phi và An Ngọc Tình ăn sáng xong liền chia tay nhau, An Ngọc Tình một mình ra đi, Yến Phi khi tới tàu ngựa mới biết Giang Văn Thanh vừa đến Kiến Khang.

Yến Phi nghĩ thầm việc Ma môn nên để Giang Văn Thanh thân nói với Lưu Dụ thì hơn, cũng muốn biết tình hình mới nhất ở Biên Hoang Tập, bèn nhờ người tìm cách liên lạc với Giang Văn Thanh mời nàng tới gặp. Không ngờ thời gian chờ đợi kéo dài tới hai canh giờ, Yến Phi thừa dịp nghỉ ngơi, ngồi trong một gian phòng nhỏ hành khí vận công, tiến vào cảnh giới vật ngã lưỡng vong.

Đến lúc chàng mở mắt thì mặt trời đã lặn.

Cửa mở.

Giang Văn Thanh xuất hiện trước mắt, hớn hở nói: “Bất ngờ phải không? Vừa tới Kiến Khang được gặp ngay đại anh hùng Biên Hoang Tập, có biết là cả Biên Hoang Tập đều đang mong người trở về không?”.

Đoạn ngồi xuống chiếu, tỏ ý hối hận: “Thứ cho Văn Thanh chậm trễ, bởi không những phải ứng phó Tư Mã Nguyên Hiễn, còn phải ứng phó lão cha già gian xảo của hắn nữa, kém linh hoạt chút cũng không được. Ủi da! Sao mà nhìn chăm chặp Văn Thanh thế? Ta bất quá chỉ đổi nam trang thôi mà! Trước kia người ta vẫn thích ăn mặc như thế này”.

Yến Phi cười: “Đại tiểu thư khiến ta nhớ lại Biên Hoang công tử, nhưng không đơn giản vì nàng mặc nam trang, mà vì đại tiểu thư đã hoàn toàn hồi phục thần thái ngày nào, tựa như Biên Hoang công tử đã sống lại”.

Giang Văn Thanh hân hoan: “Đích thực có một thời gian dài ta mất phương hướng, không biết tiếp tục theo đường nào. Đó cũng là vì từ nhỏ quen sống trong sự bảo bọc của

cha, cho đến khi cha bị gian tặc đó hại chết, ta không thể không học tập độc lập... Ai! Tư vị đó tuyệt đối không dễ chịu”.

Yến Phi hỏi: “Ai canh giữ ở phòng ngoài vậy?”.

Giang Văn Thanh ngạc nhiên: “Người không biết ư? Là Khoái Ân đó! Hắn kiên quyết đi theo, nói sợ có thích khách”.

Yến Phi gật đầu: “Hắn đúng là người trí dũng song toàn, làm thế là đúng, Kiến Khang bề ngoài có vẻ bình an, bên trong sóng to gió cả, tuyệt đối không thể sơ hở”.

Giang Văn Thanh nhíu mày hỏi: “Yến huynh tựa hồ có ám chỉ, rốt cuộc là chuyện gì? Suýt quên không hỏi, có phải Tôn Ân đã chịu mệnh dưới Địch Luyện Hoa của huynh không?”.

Yến Phi bèn đem quyết chiến Tôn Ân và chuyện Ma môn nói hết với nàng, nhờ Giang Văn Thanh truyền đạt với Lưu Dự.

Giang Văn Thanh nghe chuyện sắc mặt lúc sáng lúc tối, nhất thời không nói được lời nào, rõ ràng những chuyện Yến Phi nói ra tác động mạnh mẽ đến nàng.

Yến Phi tổng kết: “Nếu ta không nhầm, Trần công công ắt thuộc về một phái hệ nào đó của Ma môn, lão nằm vùng lâu dài ở bên cạnh Tư Mã Đạo Tử làm nội ứng, Ma môn bây giờ lại đang ủng hộ Hoàn Huyền, khiến thực lực Hoàn Huyền mạnh hơn hẳn, vì vậy ngàn vạn không được khinh thị lão”.

Giang Văn Thanh gật đầu đồng ý với nhận định của Yến Phi, không phải chàng đoán mò mà là có căn cứ, bởi chuyện Lý Thục Trang ngầm câu kết với Can Quy là do chính thị thừa nhận với Lưu Dự.

Yến Phi hỏi: “Tình hình Biên Hoang Tập thế nào?”.

Bất giác Giang Văn Thanh nghĩ đến Cao Ngạn sống chết còn chưa rõ, buồn bã cúi đầu, đem hết tình hình nước sôi lửa bỏng ở Biên Hoang Tập tường thuật lại.

oOo

Chiến cuộc do hai cỗ Song Đầu thuyền khai mạc, lợi dụng bóng đêm hai chiến thuyền ngược dòng tiến tới cách địch trận hơn hai ngàn bộ, vẫn còn ở ngoài tầm bắn của cung nỏ và máy bắn đá, mấy chục đạo hỏa quang vọt lên, lướt ngang qua bầu trời đêm xuống địch trận, tạo thành một vệt lửa rực rỡ sáng chói mắt.

Đây là hỏa khí Thần hỏa phi nha đặc sắc nhất của Cơ Biệt do nhân công và thợ khéo ở công binh xưởng ngày đêm chế tạo ra nhằm đối phó với địch nhân trong tình huống hiện tại, được cải tiến thêm, hình dáng giống như con quạ, dán bằng giấy bản, bên trong chứa thuốc súng, trước sau có lắp cánh và đuôi để tăng cường tính ổn định và sự bền bỉ trong khi bay trên không, giống như chim bay liệng trên trời.

Bên dưới Phi nha gắn xiên xiên bốn mũi hỏa tiễn, khi cháy lên sẽ tạo thành động lực mạnh đủ để hỏa khí bay xa hơn trăm trượng, khi tới mục tiêu thuốc súng sẽ nổ tung, không chỉ đốt cháy mục tiêu, mà còn phóng ra độc khí lấy tỳ sương làm chủ, có thể khiến địch nhân trúng độc hôn mê, lại còn tạo thành khói sương mù mịt che mắt địch nhân, hết sức hữu hiệu.

Trong tình hình hai bên đối lũy bình thường, tác dụng của việc dùng hỏa khí công kích đối phương có tương đối có hạn, nhưng khi địch nhân cố thủ trong một không gian đặc biệt, lại ở trong trạng thái bị động, hỏa khí sẽ mau chóng phát huy sức phá hoại và sát thương cực đại.

Phần lớn Phi nha thành công rơi đúng vào địch trận, nhất thời tiếng nổ vang lên khắp đó đây, ánh lửa chớp chói, khói sương dày đặc cuộn cuộn theo gió lan tràn ra bốn phía, nếu không phải là gió tây bắc thổi, tình hình Yên quân còn ác liệt hơn, nhưng hiện tại độc yên cũng đã bao trùm toàn bộ trận địa máy bắn đá.

Hai tòa tiền lâu bốc cháy nhiều chỗ, địch nhân muốn cứu hỏa mà không biết phải làm sao.

Đạn đá không ngót được bắn ra từ máy bắn đá, nhưng vì tầm nhìn của Yên nhân bị khói sương che phủ, vì vậy bao nhiêu đạn chẳng phải rơi quá gần thì cũng không trúng.

Yên quân lập tức trận thế đại loạn, chịu không nổi khói độc, nhao nhao chạy khỏi vị trí, khiến cho trận không còn ra trận, mau chóng mất sức phản kích.

Hai cỗ Song Đầu hạm không ngừng tiếp cận địch trận, lại phát xạ Thần hỏa phi nha lần thứ hai, cũng là lần cuối cùng, tiến sâu vào địch trận, lập tức lại có mấy tòa tiền lâu bén lửa, Yên nhân gào thét chạy trốn.

Hoang nhân chiến sĩ trên Song Đầu thuyền dùng hết hỏa khí liền chuyển sang lấy hỏa tiễn đối phó địch nhân, bọn họ đều có vài uớt bịt mũi mồm, không sợ khói độc.

Cao Ngạn, Trác Cuồng Sinh và các chiến sĩ ở trên cao điểm nhìn thấy Song Đầu thuyền tiến vào khu vực sương khói mịt mù che phủ, ai nấy đều phấn khởi hò hét trợ uy.

Bọn họ biết rằng thắng lợi đã ở trong tầm tay, khi Song Đầu hạm hút đứt hai cây cầu phao sẽ là lúc quân trên bộ tấn công toàn diện.

Bọn họ đang chờ đợi.

oOo

Yến Phi đứng trên bờ bắc Đại Giang quay đầu nhìn lại đô thành hùng vĩ bên đối ngạn đèn lửa rực rỡ.

Bất kỳ đô thành nào rồi cũng có ngày lọt vào tay một phe nào đó, đó là chuyện tất yếu của lịch sử, mỗi triều đại cho dù hưng thịnh đến đâu rồi sẽ tới lúc không tránh khỏi diệt vong, phân lâu sẽ hợp, thịnh quá tất suy. Nhưng Kiến Khang từng có những hiền thần phong lưu lương tướng như Tạ An, Tạ Huyền coi như có thể danh thơm truyền mãi ngàn năm.

Ngoài Biên Hoang Tập, Kiến Khang là nơi Yến Phi có cảm tình sâu sắc nhất, trên Vũ Bình đài Tần Hoài lâu, chàng gặp gỡ Kỷ Thiên Thiên của chàng.

Tại Kiến Khang chàng đã trải qua những tháng ngày đen tối nhất. Nhớ tới Vương Đạm Chân, tới vận mệnh bi thảm và quan hệ của nàng với Lưu Dụ. Nàng là vết thương lòng vĩnh viễn không lành của Lưu Dụ, dù rằng Lưu Dụ có trở thành chủ nhân phương Nam, nhưng dĩ vãng liên quan đến Vương Đạm Chân sẽ vĩnh viễn đi theo Lưu Dụ.

Yến Phi xoay mình lại, đối mặt với Kiến Khang rực rỡ ánh đèn, trong lòng ngổn ngang cảm xúc.

Chàng lờ mờ cảm thấy số dĩ trở nên đa sầu đa cảm như vậy, một phần nguyên nhân chắc chắn là do nguyên khí tổn thương, khiến cho định lực giảm sút, gần như trở lại trạng thái tinh thần trước khi thai tức trăm ngày. Nhưng hầu như lại hân hoan vì cảm giác làm 'người'. Một nguyên nhân nữa là bị kích động bởi Giang Văn Thanh ngồi thuyền tiến chàng qua sông, nàng trở lại với hóa thân Biên Hoang công tử năm nào, gợi lại kỷ ức ngày xưa.

Không thể phủ nhận cuộc chia tay với An Ngọc Tình cũng tạo nên những tình cảm rất khó nói. Có còn dịp gặp lại nàng nữa không? Ý nghĩ này tuyệt đối không xuất hiện trước khi bị Tôn Ân làm bị thương, nhưng sau quyết chiến lần thứ ba, Tôn Ân khiến chàng có cảm giác nguy hiểm.

Đúng vào lúc cõi lòng tan nát, trong đầu chàng xuất hiện dấu hiệu cảnh báo.

Yến Phi chậm rãi quay lại, một nam tử trung niên thân hình mảnh khảnh ăn mặc theo lối văn sĩ chấp tay đứng cách chàng hai trượng, ánh mắt sắc bén lấp lánh nhìn chàng thăm dò.

Sắc mặt Yến Phi không hề thay đổi, nhưng trong lòng kinh hoảng, cho dù linh giác của chàng giảm sút rất nhiều, nhưng người này có thể áp sát tới cách hai trượng mới bị phát giác, có thể thấy võ công cao minh thế nào.

Người nọ cười ha ha: “Bốn nhân Ba Thục Tiều Phụng Tiên bá kiến Yến huynh”.

Y vừa mở miệng, Yến Phi lập tức nhận ra là Ma môn cao thủ đêm qua mật hội với Lý Thục Trang ở tòa tiểu đình bên Hoài Nguyệt lâu, bất giác thâm kêu khổ, nếu như Lý Thục Trang và Trần công công đang ẩn thân ở khu rừng rậm phía sau chàng hơn mười trượng đợi thời cơ liền thủ công kích chàng, trong tình huống không thể sử dụng Tiên Môn kiếm quyết, hẳn sẽ lành ít dữ nhiều.

Lý Thục Trang và Trần công công đương nhiên sẽ không tùy tiện xuất thủ khiến thân phận bại lộ, nhưng nếu Tiều Phụng Tiên có thể ứng phó với mình, hoặc là chứng thực chàng đã bị thương, chàng sẽ rất nguy hiểm.

Yến Phi giả vờ lần đầu nhìn thấy y, nhíu mày hỏi: “Các hạ có quan hệ gì với Tiều gia ở Ba Thục?”.

Tiều Phụng Tiên vẻ mặt lạnh lùng, tỏ rõ khí độ cao thủ, khẽ cười đáp: “Tiều Tung chính là gia huynh”.

Tiếp đó thần quang ngập mắt, lạnh nhạt nói: “Hiện giờ đương nhiên Yến huynh biết rằng ta là lai giả bất thiện, thiện giả bất lai, Tiều gia bọn ta đang toàn lực ủng hộ Nam Quận công, còn Yến huynh lại là cái gai trong mắt Nam Quận công”.

Yến Phi thâm hô lợi hại, người này đi thẳng vào vấn đề chẳng phải vì y là người thành thực, mà là muốn dò xét tình hình, từ phản ứng phán đoán xem có thực Yến Phi và Tôn Ân lưỡng bại câu thương, vì đó là cách duy nhất để giải thích và Tôn Ân đều còn sống.

Nói cách khác, Tiều Phụng Tiên vì cho rằng chàng đang bị thương, vì vậy mà cố ý lợi dụng. Y có động thủ hay không phụ thuộc vào phản ứng và biểu hiện của Yến Phi. Chỉ cần Yến Phi khiến y cảm thấy chàng hoàn toàn không tổn thương, Lý Thục Trang và Trần công công đương nhiên sẽ không xuất thủ vì e tiết lộ thân phận, nếu không dù có thể thoát thân, khi chàng chưa lành vết thương sẽ rất khó khăn, bởi Ma môn sẽ toàn lực tìm giết chàng.

Làm sao được bây giờ?

Yến Phi ung dung nói: “Tiều huynh động thủ đi! Yến Phi linh giác cao minh rồi!”.

Song mục Tiều Phụng Tiên lóe lên dị quang màu xanh, rõ ràng y đang đề tụ Ma công, Yến Phi cảm thấy không khí xung quanh đang mát mẻ lập tức trở nên lạnh lẽo, Ma công của đối phương vây chặt lấy chàng.

Vị cao thủ Ma môn ngửa lên trời cười lớn: “Quả nhiên ta đoán không sai, Yến Phi đích thực đã thụ thương, lại là nội thương nghiêm trọng khó chữa, người không thể thi triển kiếm chiêu bá đạo nữa, nếu không thì chẳng đợi đến lúc ta tới sau lưng hai trượng mới có cảnh giác, lại càng không chỉ động khẩu mà không động thủ”.

Yến Phi rút cuộc cũng chứng thực được nhận định trước đó, Lý Thục Trang và Trần công công đang nấp đâu đó xung quanh nhìn coi lúc này nên hay không nên giết Yến Phi, câu nói vừa rồi của Tiêu Phụng Tiên không phải để cho Yến Phi nghe, mà là nói với bọn họ.

Yến Phi bình tâm lại, bài trừ hết tạp niệm trong đầu, lập tức cảm ứng thấy khí trường Ma công của Tiêu Phụng Tiên phiêu hốt bất định rất khó nắm bắt, nếu không nhờ có chân khí âm trung chi âm của An Ngọc Tình khiến tổn thương nguyên khí của chàng chuyển biến một bước dài, khẳng định không thể phát giác đặc tính kỳ quái trong chân khí tà dị của đối phương.

Ý niệm này vừa lóe lên, trong lòng Yến Phi đã nảy ra định kế.

- o O o -